TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2020/HSST.
Ngày: 13-8-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DHUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc;

Ông Hà Ngọc Phương;

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân Dhuyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân Dhuyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân Dhuyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2020/HSST, ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2020/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Cà Văn Th; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1989; tại xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; Dtộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn X, sinh năm: 1965 và Cà Thị K sinh năm: 1965; bị cáo có vợ: Cà Thị Đ; sinh năm: 1995 và 03 con, lớn nhất 08 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 21-4-2020, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn D; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1989; tại xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; Dtộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn C; sinh năm 1970 và bà Lò Thị P, sinh năm: 1971; bị cáo có vợ: Lò Thị Th; sinh năm: 1990 và 02 con, lớn 12 tuổi, nhỏ 10 tuổi tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 21-4-2020, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Cà Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1984; tại xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; Dtộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn X, sinh năm: 1965 và Cà Thị

K, sinh năm: 1965; bị cáo có vợ: Lò Thị D; sinh năm: 1984 và 02 con, lớn 15 tuổi, nhỏ 11 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 21-4-2020, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*) Người bào chữa cho các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D ông Đàm Mạnh H – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. (Có mặt).

*) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Cà Thị Đ; trú tại; Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

*) Người phiên dịch cho bị cáo Cà Văn T: Anh Lò Văn I; địa chỉ: Bản L, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ, ngày 21-4-2020, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản LC, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T, cùng trú tại: Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine (Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T đều khai là Heroine) có khối lượng 0,29 gam, trích rút toàn bộ 0,29 gam ký hiệu D1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy và 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T đều khai là ma túy tổng hợp) có khối lượng 0,10 gam, trích rút toàn bộ 0,10 gam ký hiệu D2 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu ELGO, loại xe WAVE, màu sơn xanh, đen, không có yếm; BKS: 26F9 – 3103; số khung: 005733, số máy: 005733, xe đã qua sử dụng cũ (thu giữ của Cà Văn Th).

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn xanh đen; BKS 26B2 – 048.07, số khung: 057766, số máy: Không xác định được, xe đã qua sử dụng cũ (thu giữ của Cà Văn T).

Tại bản Kết luận giám định số: 646, ngày 24-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: " Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,29 gam; mẫu gửi giám định ký hiệu D2 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là P2 = 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29 gam loại Heroine và 0,10 gam loại Methamphetamine. (Hoàn lại mẫu gửi giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu D1 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,20 gam).

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 21-4-2020, Lò Văn D, Cà Văn T đang đi chơi tại Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì có Cà Văn Th (người cùng bản) điều kiển xe mô tô BKS: 26 F9 – 3103 đến, gặp nhau Th rủ Dvà T góp tiền cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng. D và T đồng ý. Th, T bỏ ra mỗi người 50.000đ đưa cho D, D cầm tiền và cùng góp vào 50.000đ, tổng cộng được 150.000đ để đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó D một mình điều khiển xe máy của Th, còn T đi bộ về nhà lấy xe máy BKS: 26 B2 – 048.07 chở Th cùng nhau đi ra xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để mua ma túy. Khi cả ba đi đến đầu bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì D bảo Th đứng đợi, còn D điều khiển xe trở theo T đi vào trong bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để mua ma túy. Đi được khoảng 100 mét D, T gặp và hỏi mua được của một người thanh niên dân tộc Thái (D và T không biết tên tuổi và địa chỉ ở đâu) được một gói ma túy, được gói bằng nilon màu trắng bên trong có một ít Heroine và 01 viên ma túy tổng hợp với giá 150.000đ. Sau khi mua được ma túy D cầm gói ma túy ở tay phải và điều khiển xe máy quay ra chỗ Th đang đợi và bảo với Th là đã mua được ma túy. Th điều khiển xe máy BKS 26 F9 – 3103 của Th chở theo D, còn T một mình điều khiển xe máy BSK: 26 B2 – 048.07 về nhà để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực Bản LC, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp tổ Công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 85/CT-VKS, ngày 23-7-2020 của Viện kiểm sát nhân Dhuyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn Th mức án từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2020.

Xử phạt bị cáo Lò Văn D mức án từ 15 (mười lăm) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2020.

Xử phạt bị cáo Cà Văn T mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 22 (hai

mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,20 gam gam Heroine ký hiệu D1 + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Cà Thị Đông: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu ELGO, loại xe WAVE, màu sơn xanh, đen, không có yếm; BKS: 26F9 – 3103; số khung: 005733, số máy: 005733, xe đã qua sử dụng cũ.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D,: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D mức án thấp nhất trong khung hình phạt và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Dhuyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Ngày 21-4-2020, Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T; cùng trú tại: Bản P, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành cất giữ trái phép 0,29 gam Heroine và 0,10 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo cất giữ là 0,39 gam. Mục đích để sử dụng.

Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ

quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân Dhuyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng vận dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Cà Văn Th là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Lò Văn D, Cà Văn T phạm tội. Bị cáo Lò Văn D, Cà Văn T góp tiền và cùng nhau đi mua ma túy. Các bị cáo Cà Văn Th, Cà Văn T là người có phương tiện để đi mua ma túy, thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy HĐXX xét thấy cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo

Xét lời bào chữa cho các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D của Người bào chữa tại phiên tòa ngày hôm nay là có căn cứ, cần được xem xét chấp nhận.

Song nhân thân các bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma tuý nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ

luật hình sự. Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy các bị cáo Lò Văn D, Cà Văn T khai mua của một người thanh niên dân tộc Thái, tại bản Thôm, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 21-4-2020 với giá 150.000đ. Tuy nhiên Lò Văn D, Cà Văn T đều không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người thanh niên Dtộc Thái này ở đâu. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn xanh đen; BKS 26B2 – 048.07, số khung: 057766, số máy: Không xác định được, xe đã qua sử dụng cũ là phương tiện bị cáo Cà Văn T dùng vào việc đi mua ma túy vào ngày 21-4-2020. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản chung của bị cáo Cà Văn T và vợ chị Lò Thị D, việc bị cáo Cà Văn T dùng xe để đi mua ma túy chị D không biết. Chị Lò Thị D có đơn xin lại xe, do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại chiếc xe trên cho chị Lò Thị D là có căn cứ.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,20 gam Heroine ký hiệu D1 thu giữ của các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T còn lại sau khi trích rút gửi giám định là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu ELGO, loại xe WAVE, màu sơn xanh, đen, không có yếm; BKS: 26F9 – 3103; số khung: 005733, số máy: 005733, xe đã qua sử dụng cũ. Là phương tiện bị cáo Cà Văn Th dùng vào việc đi mua túy vào ngày 21-4-2020. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của bị cáo Cà Văn Th và vợ chị Cà Thị Đ. Việc bị cáo dùng xe vào việc phạm tội chị Cà Thị Đ không biết. Tại phiên tòa chị có yêu cầu xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại của gia đình. Do vậy cần chấp nhận trả lại cho chị Cà Thị Đ chiếc xe trên.

Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí**:** Các bị cáo Lò Văn D, Cà Văn Th, Cà Văn T là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn D, Cà Văn Th, Cà Văn T. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Cà Văn Th 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2020 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

Xử phạt bị cáo Lò Văn D 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2020 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

Xử phạt bị cáo Cà Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2020 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tiêu hủy:

+ Một phong bì bằng giấy trắng niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn D + Cà Văn T + Cà Văn Th – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 12-4-2020 tại xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tại: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn Là gồm có: Phong bì niêm phong mẫu giám định đã bó mở + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu D1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,20 gam. Mặt sau phong bì, có dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La số 000360 có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và có 02 hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự.

+ Một phong bì thư niêm phong, dán kín, mặt trước ghi: Vật chứng vụ Lò Văn D cùng đồng phạm – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/4/2020 gồm: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 023912 đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầu đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu.

- Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Cà Thị Đông: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu ELGO, loại xe WAVE, màu sơn xanh, đen, không có yếm; BKS: 26F9 – 3103; số khung: 005733, số máy: 005733, xe đã qua sử dụng cũ.

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Cà Văn Th, Lò Văn D, Cà Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Cà Thị Đ được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương